

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P1
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HSST
Ngày 30-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P1, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa
2. Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trung Sơn - Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P1, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2021/HSST-QĐ ngày 16/12/2021 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Trần Thị Mỹ P, sinh năm 1986 tại tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 7, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện nay: Khu 8, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mạnh C và bà Doãn Thị Kim P1 ; chồng: chưa có; con: Có 01 con sinh năm: 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 01 (Ngày 28/02/2014 Công an phường Văn Chương quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thị Mỹ P về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Ngày 05/03/2014 P thực hiện nộp phạt theo Quyết định trên); Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ theo Quyết định tạm giam Tòa án nhân dân huyện P1, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Xuân H, sinh năm 1985; trú tại: Khu 01, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 24/08/2021 tại Khu 8, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ bắt quả tang Trần Thị Mỹ P đang có hành vi tàng trữ 07 (bảy) gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng, một mặt mỗi viên nén đều in hình chữ “WY” (P khai nhận là ma túy). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong số vật chứng trên theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Trần Thị Mỹ P tại Khu 8, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét thu giữ của P: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 (một) cân điện tử vỏ màu đen; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Trần Thị Mỹ P.

Tại bản kết luận giám định số 1008/KLGD ngày 27/08/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 07 (bảy) gói nilon gửi đến giám định có khối lượng lần lượt là: Gói số 1 có khối lượng 2,033 gam, gói số 2 có khối lượng 0,238 gam, gói số 3 có khối lượng 0,271 gam, gói số 4 có khối lượng 0,267 gam, gói số 5 có khối lượng 0,270 gam, gói số 6 có khối lượng 0,315 gam, gói số 7 có khối lượng 0,184 gam; đều là ma túy; loại Methamphetamine. Tổng khối lượng chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 07 (bảy) gói nilon gửi đến giám định là 3,578 gam.

Mẫu 03 viên nén hình tròn màu hồng, trên mỗi mặt của viên nén đều có in chìm chữ “WY” chứa bên trong 01 (một) gói nilon gửi đến giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng là 0,318 gam. Khối lượng trung bình mỗi một viên nén hình tròn màu hồng, trên mỗi mặt của viên nén có in chìm chữ “WY” gửi đến giám định là 0,106 gam.

Kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với Trần Thị Mỹ P và Phùng Xuân H, kết quả P, H đều dương tính với ma túy loại “MET”.

Ngày 27/08/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển hồ sơ vụ việc trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện P1 để điều tra theo thẩm quyền. Tại cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện P1 Trần Thị Mỹ P khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do dịch covid không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định và cần tiền tiêu sài cá nhân nên Trần Thị Mỹ P đã mua và tàng trữ trái phép chất ma

túy với mục đích để bán kiếm lời. Quá trình điều tra, Trần Thị Mỹ P tự khai nhận bản thân đã nhiều lần bán trái phép ma túy cho Phùng Xuân H- sinh năm 1985, nơi cư trú: Khu 1, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan điều tra đã triệu tập Phùng Xuân H làm việc, quá trình làm việc H đều khai xác nhận P nhiều lần bán ma túy cho H, nhưng cả hai chỉ xác định được cụ thể 02 lần như sau:

Lần 1: Khoảng gần 15 giờ ngày 23/08/2021 H đi đến nhà P ở khu 8, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ, lúc này P đang ở nhà một mình. H hỏi mua nợ của P 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ma túy đá. P đồng ý rồi đi vào phòng ngủ lấy trong tủ quần áo ra một gói ma túy đá có đặc điểm là một gói nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng đưa cho H. Sau khi mua được ma túy, H cầm gói ma túy về nhà một mình sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 24/08/2021 H từ nhà đi đến nhà P ở khu 8, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ thì thấy P đứng một mình ở sân. Gặp nhau, H đưa cho P 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) bảo bán cho một gói ma túy đá. P cầm tiền rồi đưa cho H một gói ma túy đá có đặc điểm là một gói ma túy đá có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy H đi về nhà một mình sử dụng hết. Vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 24/8/2021, khi P đang tàng trữ 3,896 gam ma túy với loại Methamphetamine với mục đích để bán thì bị cơ quan CSĐT công an tỉnh Phú Thọ bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy P bán cho H và cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang, P khai nhận: Khoảng 19 giờ một ngày giữa tháng 08/2021 P đi một mình xuống bến xe khách thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tìm mua ma túy. Tại đây, P mua được của một người nam giới không quen biết 01 (một) gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và 05 (năm) viên hồng phiến với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy P mang về nhà thuộc Khu 8, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ cất giấu trong tủ quần áo. P đã lấy một ít ma túy đá và 02 (hai) viên hồng phiến sử dụng cho bản thân. Số ma túy đá còn lại P chia thành 09 (chín) gói với mục đích để bán. P đã bán cho H 02 (hai) gói ma túy đá, còn lại 07 (bảy) gói ma túy đá và 03 (ba) viên hồng phiến cơ quan công an thu giữ trong quá trình bắt quả tang ngày 24/08/2021.

Cáo trạng số 36/CT-VKSPN ngày 17/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Trần Thị Mỹ P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Trần Thị Mỹ P thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn khoản 2 Điều 251, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ P từ 33 (Ba mươi ba) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng gần 15 giờ ngày 23/08/2021 và khoảng gần 14 giờ ngày 24/8/2021, tại nhà ở của mình thuộc khu 8 xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ, Trần Thị Mỹ P đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phùng Xuân H, sinh năm:1985, nơi cư trú: Khu 1, xã L, huyện P1, tỉnh Phú Thọ và hồi 14 giờ 50 phút ngày 24/08/2021 có hành vi tàng trữ 3,896 gam ma túy với mục đích để bán.

Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và tính mạng, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc. Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ

năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi phạm tội của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích vụ lợi. Vì vậy cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy. Trước khi lượng hình cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có quyết định hình phạt tương xứng.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo P: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Bị cáo không PH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “tự thú” và bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy bị cáo là lần đầu phạm tội và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015; 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 nên HĐXX áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng trong khung hình phạt phạt liền kề nhẹ hơn của Điều luật cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Về xử lý vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì niêm phong số 1008/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 2.540 gam ma túy hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo P là công cụ sử dụng ma túy và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) cân điện tử vỏ màu đen cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo do sử dụng vào việc cân ma túy và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo P có được do bán ma túy cho H vào ngày 24/8/2021. Bị cáo P đã tiêu xài hết số tiền này nên cần truy thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là số tiền H còn nợ khi mua ma túy của bị cáo P. H chưa đưa số tiền này cho bị cáo P nên cần truy thu H để sung công quỹ nhà nước.

Đối với Phùng Xuân H: H mua ma túy của bị cáo P 02 lần vào ngày 23 và 24 tháng 8 năm 2021 nhưng để sử dụng. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P1 chỉ xử phạt hành chính mà không xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đã bán ma túy cho bị cáo P: do chưa xác định được người đàn ông này nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P1 tách ra làm rõ để giải quyết trong một vụ án khác là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo P pH chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về căn cứ pháp luật, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 ; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Trần Thị Mỹ P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ P 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2021.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Thị Bích P.

[2] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Tịch Thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 1008/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 2.540 gam ma túy hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 (một) cân điện tử vỏ màu đen.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P1 theo biên bản bàn giao ngày 22/11/2021).

Truy thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo P; số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của Phùng Xuân H.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Thị Mỹ P pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Trong thời hạn 15 ngày, bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện P1, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện P1, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện P1, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng